

Kiên Giang, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

**Ý kiến kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Phạm Vũ Hồng
tại buổi làm việc với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về triển khai
thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành trong năm 2020 và Ban Chỉ đạo
Cấp nước an toàn và chống thất thoát, thất thu nước sạch tỉnh Kiên Giang.**

Ngày 04/02/2020, tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh Phạm Vũ Hồng chủ trì buổi làm việc với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2019, kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ của ngành trong năm 2020; trọng tâm là tình hình triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh, tình hình khai thác, nuôi trồng thủy sản và giải quyết những khó khăn, vướng mắc của ngành.

Cùng tham dự buổi làm việc có: Ban Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT; đại diện lãnh đạo các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Nội vụ; Tài nguyên và Môi trường; Công Thương; Xây dựng; Lao động- Thương binh và Xã hội; Thông tin và Truyền thông; Tư pháp; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Công an tỉnh; Hội Nông dân tỉnh; Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh; Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh; Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và PTNT; Vườn Quốc gia Phú Quốc; Vườn Quốc gia U Minh Thượng; Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; Hội Thủy sản tỉnh và Hội Nghề cá thành phố Rạch Giá; đại diện lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT.

Cùng thời gian, địa điểm này, Chủ tịch UBND tỉnh Phạm Vũ Hồng làm việc với Ban Chỉ đạo Cấp nước an toàn và chống thất thoát, thất thu nước sạch tỉnh về tình hình triển khai thực hiện công tác phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn; tình hình cung cấp nước sinh hoạt ở khu vực đô thị, nông thôn, nhằm đảm bảo sản xuất và đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh trong mùa khô năm 2019-2020. Cùng tham dự làm việc có các thành viên Ban Chỉ đạo Cấp nước an toàn và chống thất thoát, thất thu nước sạch tỉnh thuộc các sở, ngành: Xây dựng; Nông nghiệp và PTNT; Y tế; Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; Tài nguyên và Môi trường; Chi cục Thủy lợi; Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước tỉnh; Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh; Phòng Cảnh sát Phòng, chống tội phạm về môi trường- Công an tỉnh và Đài Khí tượng- Thủy văn tỉnh

Sau khi nghe đại diện Ban Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT trình bày dự thảo Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2019, kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ của ngành nông nghiệp, nông thôn năm 2020 và những kiến nghị của ngành Nông nghiệp và PTNT; Đài Khí tượng- Thủy văn KG báo cáo tình hình và dự báo về hạn hán và xâm nhập mặn trên địa bàn tỉnh; Chi cục Thủy lợi báo cáo về tình hình triển khai thực hiện công tác phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn trên địa bàn tỉnh; Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước KG báo cáo hiện trạng cung cấp nước tại các hệ thống cấp nước khu vực thành phố Rạch Giá, khu vực Phú Quốc (gồm: Hồ chứa nước Dương Đông và Nhà máy nước Dương Đông), khu vực

Kiên Lương và khu vực Hòn Chông- Ba Hòn, khu vực thành phố Hà Tiên, khu vực Giồng Riềng và khu vực Tân Hiệp; Sở Xây dựng báo cáo về đảm bảo cấp nước an toàn và chống thất thoát, thất thu nước sạch khu vực đô thị năm 2020. Ý kiến của đại diện lãnh đạo các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT và của các sở, ngành, hội có liên quan.

Chủ tịch UBND tỉnh Phạm Vũ Hồng có ý kiến kết luận, như sau:

A. Đối với ngành Nông nghiệp và PTNT:

Hàng năm tỷ trọng tổng sản phẩm GRDP của ngành Nông nghiệp và PTNT chiếm khá cao trong tổng sản phẩm GRDP của toàn tỉnh (chiếm khoảng 34,56%); số lượng dân số khu vực nông thôn lớn (khoảng 71,84% dân số toàn tỉnh); lực lượng lao động chiếm đa số trong lực lượng lao động toàn tỉnh. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và UBND tỉnh xác định ngành Nông nghiệp và PTNT là một ngành lớn và có tầm quan trọng đối với việc phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh và đời sống của người dân khu vực nông thôn, nên đã có sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt đối với ngành Nông nghiệp và PTNT.

Trong năm 2019, ngành Nông nghiệp và PTNT thực hiện nhiệm vụ trong điều kiện bị tác động của biến đổi khí hậu, nên thời tiết diễn biến phức tạp gây thiên tai, hạn hán; dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, đặc biệt là Dịch tả heo Châu Phi đã gây thiệt hại khá lớn; xâm nhập mặn sớm và sâu vào trong nội đồng, trong khi chưa chủ động về hạ tầng phòng, chống thiên tai và biến đổi khí hậu, mặc dù thời gian qua tỉnh đã tập trung nguồn lực để đầu tư xây dựng hệ thống cống và cải tạo hệ thống cửa, van tạo thành hệ thống khép kín, để phục vụ kiểm soát mặn, giữ ngọt nhưng vẫn còn chậm và có mặt còn bất cập; việc triển khai ứng dụng khoa học- kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp còn nhiều khó khăn... tuy nhiên ngành đã phấn đấu khắc phục những khó khăn, có nhiều nỗ lực trong thực hiện các nhiệm vụ, công tác và đã đạt được những kết quả quan trọng, nhiều nhiệm vụ, chỉ tiêu của ngành đạt và vượt so kế hoạch đã đề ra...

Bên cạnh đó ngành vẫn còn những hạn chế nhất định: Thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh trong thời gian qua đạt hiệu quả chưa cao, làm cho thu nhập của người nông dân thấp, do cơ cấu sản phẩm chất lượng cao giảm và giá trị sản xuất thấp (tỷ lệ gieo trồng lúa chất lượng cao giảm chỉ còn 72%, so với năm 2018 là >80%; cơ cấu loài thủy sản khai thác và nuôi trồng có giá trị thấp), nên mặc dù sản lượng có tăng, nhưng giá trị lại giảm, làm cho giá trị sản xuất chung của ngành giảm). Tình trạng khai thác hải sản gấp nhiều khó khăn, do nguồn lợi thủy sản dần bị cạn kiệt. Việc xử lý vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định chưa nghiêm, còn để xảy ra tình trạng khai thác trái phép ở vùng biển nước ngoài. Việc tham mưu, đề xuất cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch; hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; hỗ trợ phát triển hợp tác xã nông nghiệp và ban hành quy định về quản lý hoạt động khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh... còn chậm, chưa kịp thời. Về kinh tế hợp tác, mặc dù có tăng về số lượng hợp tác xã mới thành lập, nhưng hiệu quả hoạt động chưa cao, cần quan tâm củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các hợp tác xã...

Những tồn tại, hạn chế trên có nhiều nguyên nhân, nhưng trong đó nguyên nhân chủ quan quan trọng là công tác quản lý, điều hành của ngành Nông nghiệp và PTNT và các địa phương chưa sâu sát, kịp thời.

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thời gian tới, đề nghị ngành Nông nghiệp và PTNT; các sở ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố tập trung thực hiện một số nội dung trọng tâm sau.

1. Ngành Nông nghiệp và PTNT cần nghiên cứu kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính, đơn vị trực thuộc của ngành, nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc ngành. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành, để nâng cao năng suất; Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở phải khẩn trương thực hiện, đây là một trong những nhân tố quyết định thành công của ngành. Việc tăng biên chế là không thể thực hiện, đề nghị nội bộ ngành có đề án vị trí việc làm cụ thể.

2. Về tái cơ cấu ngành nông nghiệp: Theo đánh giá, việc thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới đạt hiệu quả chưa cao, chưa đáp ứng với mục tiêu của Đề án là nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng giá trị sản xuất, nhằm nâng cao thu nhập cho người nông dân; một số địa phương có tỷ lệ gieo trồng lúa chất lượng cao bị giảm nhiều so với năm 2018; đề nghị ngành Nông nghiệp và PTNT và các địa phương có liên quan nghiêm túc kiểm điểm, phê bình và có hướng khắc phục những tồn tại trong chỉ đạo, điều hành việc thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp trong thời gian tới.

- Thời gian qua, ngành Nông nghiệp và PTNT đã có nghiên cứu, chuyển giao khoa học- công nghệ cho người dân và đạt được một số kết quả nhất định, tuy nhiên khi triển khai, nhân rộng để ứng dụng các mô hình có mặt còn hạn chế; ngành cần đẩy mạnh hơn nữa công tác nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học- công nghệ vào thực tiễn sản xuất nông nghiệp cho người dân; lưu ý nâng cao giá trị, nhằm tăng thu nhập cho người dân.

- Hiện nay Tổ nghiên cứu thị trường đã được thành lập, đề nghị Tổ phân công nhiệm vụ từng thành viên, để đi vào hoạt động có hiệu quả, nhằm dự báo thường xuyên và kết nối cung, cầu của thị trường; lưu ý phải theo cơ chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, để giúp cho người dân nắm bắt được thị trường và sản xuất theo nhu cầu của thị trường (số lượng, chất lượng sản phẩm..); .

3. Về khai thác, nuôi trồng thủy sản: Hiện nay nguồn lợi thủy sản ngày càng cạn kiệt, nên việc khai thác hải sản kém hiệu quả, số lượng tàu năm bờ khá nhiều, cần phải có những giải pháp căn cơ để giải quyết vấn đề này, nếu không ngành khai thác hải sản sẽ bị ảnh hưởng nặng. Đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan nghiên cứu, tham mưu đề xuất cho UBND tỉnh xây dựng đề án cơ cấu lại ngành nghề khai thác hải sản và có cơ chế, chính sách phù hợp để hỗ trợ chuyển đổi ngành nghề khai thác hải sản theo hướng phát triển bền vững và phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương.

Đối với một số kiến nghị, đề xuất của Hội Nông dân tỉnh, Hội Thủy sản tỉnh và Hội Nghề cá thành phố Rạch Giá đối với tàu cá khai thác hải sản không hiệu quả (chuyển đổi sang làm du lịch hoặc vận tải; chi ngân sách nhà nước mua lại tàu cá); đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu và nghiên cứu, chọn lọc những kiến nghị hợp lý để kiến nghị, đề xuất với Trung ương xem xét theo thẩm quyền. Trước mắt đề nghị Hội Nông dân tỉnh; Hội Thủy sản tỉnh và Hội Nghề cá thành phố Rạch Giá tiếp tục nghiên cứu, có đề xuất cho UBND tỉnh những giải pháp có hiệu quả và thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

4. Phải kiên quyết xử lý nghiêm đối với các hành vi khai thác hải sản trái phép, có tính chất tận diệt nguồn lợi thủy sản (cào bờ, xiệp mé, sử dụng xung

điện,...). Chấp hành nghiêm cảnh báo Thẻ vàng của Ủy ban Châu Âu (EC) về chống khai thác hải sản trái phép, không báo cáo và không theo quy định. Việc thực hiện xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm trên lĩnh vực thủy sản thời gian qua chưa nghiêm, chưa đủ sức răn đe, do các ngành, đơn vị chức năng chưa nắm vững các quy định về xử lý vi phạm hành chính, nên còn để xảy ra tình trạng tàu cá của tỉnh vi phạm vùng biển nước ngoài và bị bắt giữ; trong đó trách nhiệm chính là của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Sở Nông nghiệp và PTNT; Chi cục Thủy sản và UBND các địa phương ven biển, hải đảo, đề nghị các ngành, đơn vị và địa phương có liên quan phải nghiên túc kiểm điểm sâu sắc.

- Đề nghị Sở Tư pháp tích cực phối hợp, hỗ trợ cho các ngành chức năng có liên quan trong công tác xử lý vi phạm hành chính trên lĩnh vực thủy sản.

- Chấp thuận về chủ trương cho Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp cùng các ngành, đơn vị có liên quan tổ chức lớp tập huấn kiến thức pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên lĩnh vực thủy sản.

- Đôi với nuôi trồng thủy sản: Theo hướng tăng cường phát triển nuôi biển, giảm dần khai thác hải sản, do nguồn lợi thủy sản ngày càng cạn kiệt, không kịp phục hồi. Trong thời gian tới để nâng cao chất lượng, hiệu quả của nuôi biển, cần tập trung theo hướng: Tiếp tục duy trì và phát triển nuôi tôm cùng với việc nghiên cứu nuôi các loài thủy sản khác trong đất liền có giá trị kinh tế, đạt hiệu quả cao nhằm tăng thu nhập cho người dân; đẩy mạnh nuôi trên biển theo hướng công nghệ cao có hiệu quả của các doanh nghiệp trong nước, nước ngoài hiện đang đầu tư, chuẩn bị đầu tư tại tỉnh.

4. Về thủy lợi: Xác định hệ thống thủy lợi hiện nay phải đáp ứng yêu cầu kiểm soát mặn, trữ nước ngọt; hiện nay nước mặn ngày càng xâm nhập sâu, nên phải chủ động rà soát lại hệ thống cống; vừa đầu tư hệ thống cống mới, song song với cải tạo hệ thống cống hiện hữu; đẩy nhanh triển khai thực hiện các dự án đã có vốn đầu tư xây dựng cống để khép kín hệ thống cống trên địa bàn tỉnh. Tăng cường vận hành tự động hóa toàn bộ hệ thống cống, nhằm chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và giữ ngọt, ngăn mặn.

Quan tâm đối với công tác thủy lợi nội đồng trước tình hình biến đổi khí hậu, nghiên cứu, đầu tư và hướng dẫn cho các địa phương thực hiện; đặc biệt là đầu tư các trạm bơm điện cấp nước tập trung, phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.

5. Về chăn nuôi: Trước tình hình dịch bệnh trên động vật thường xuyên xảy ra; hiện nay dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (nCoV) gây ra diễn biến ngày càng phức tạp; mặt khác từ đầu tháng 01/2020 đến nay, thế giới đã ghi nhận nhiều ổ dịch Cúm gia cầm tại 11 quốc gia và vùng lãnh thổ; riêng tại Việt Nam từ đầu tháng 01/2020 đến nay, cả nước có 01 ổ dịch Cúm gia cầm chưa qua 30 ngày tại Quảng Ninh; trong đó có vi rút Cúm A/H5N1 và Cúm A/H5N6, do đó nguy cơ dịch bệnh Cúm gia cầm xuất hiện, lây lan rất cao và có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Đề nghị ngành Nông nghiệp và PTNT và các địa phương quan tâm triển khai các giải pháp chủ động phòng, chống nguy cơ xâm nhiễm, lây lan vi rút Corona (nCoV); các bệnh nguy hiểm trên động vật và bệnh Cúm gia cầm trong năm 2020. Triển khai xây dựng và thực hiện Đề án phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học, đảm bảo phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh.

6. Tăng cường công tác xây dựng nông thôn mới, nhằm mục tiêu nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân tại các xã nông thôn mới.

7. Củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nhằm nâng cao trình độ, năng lực hoạt động cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo hợp tác xã.

8. Đối với lĩnh vực lâm nghiệp: Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trong mùa khô; kịp thời ngăn chặn, không để xảy ra các hành vi lấn chiếm, bao chiếm đất rừng, đặc biệt là đất rừng tại khu vực huyện Phú Quốc.

B. Đối với Ban Chỉ đạo Cấp nước an toàn, và chống thất thoát, thất thu nước sạch tỉnh (Ban Chỉ đạo Cấp nước an toàn tỉnh):

- Tình hình nguồn nước hiện nay thấp hơn năm 2016 từ 10 đến 25cm, như vậy tình hình xâm nhập mặn sẽ vào sâu hơn năm 2016; đề nghị Ban Chỉ đạo Cấp nước an toàn tỉnh.... quản lý nguồn nước, dự báo nguồn và nắm chặt tình hình kẽ cả khu vực đất liền, hải đảo để tham mưu, đề xuất cho UBND tỉnh chỉ đạo, có giải pháp ứng phó kịp thời, nhằm đảm bảo về sản xuất và đời sống của nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Sở Xây dựng (Thường trực Ban Chỉ đạo Cấp nước an toàn tỉnh) phải rút kinh nghiệm trong việc cập nhật kịp thời thông tin, tình hình xâm nhập mặn để cảnh báo và chủ động đề xuất các giải pháp ứng phó phù hợp tình hình thực tế.

- Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước KG xây dựng phương án cụ thể tiết giảm công suất cấp nước sinh hoạt đối với địa bàn thành phố Rạch Giá và huyện Phú Quốc trong trường hợp cần thiết. Dự phòng các nguồn nước ngầm để xử lý trong những tình huống cấp bách, không lấy được nước mặt, do nước mặn xâm nhập sâu. Điều tiết nước hợp lý, đảm bảo cung cấp nước sinh hoạt cho nhân dân. Phối hợp các cơ quan chức năng thông tin đến người dân và tuyên truyền sử dụng nước tiết kiệm.

- Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn đảm bảo quản lý, vận hành, tích nước an toàn đối với vùng hạ lưu hồ Dương Đông, huyện Phú Quốc, không để xảy ra tình trạng xả nước làm ảnh hưởng ngập cục bộ như thời gian qua. Tham mưu, đề xuất xây dựng danh mục kế hoạch vốn (công trình cấp bách, đầu tư công trung hạn, xã hội hóa) để phát triển mạng lưới cấp nước nông thôn. Nghiên cứu, cụ thể hóa các giải pháp cấp nước nông thôn, bao gồm việc tích trữ nước mưa tại hộ gia đình, nhằm phấn đấu đạt chỉ tiêu về tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước sạch theo tiêu chuẩn nông thôn mới.

- Các đơn vị cấp nước, các doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức rà soát, kiểm tra các trạm cấp nước, các giếng khoan nước ngầm hiện có, đảm bảo yêu cầu khai thác làm nguồn dự phòng; vận hành các thiết bị, sẵn sàng đưa vào sử dụng trong trường hợp cấp bách.

Vị trí đắp đập theo Phương án 1 (gần kênh Xeo Cối, huyện Châu Thành) có nhiều ưu điểm: Ngăn mặn triệt để cho Thành phố Rạch Giá; đảm bảo mặn không ảnh hưởng đến cửa lấy nước cho hồ Tà Tây và ngăn mặn không xâm nhập vào kênh Cái Sắn. Nhược điểm là chặn đường giao thông thủy cho các phương tiện chuyên chở vật tư, vật liệu về vùng U Minh Thượng và các huyện đảo.

Để có cơ sở quyết định vị trí và thời gian đắp đập: Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Cục Quản lý đường sông, Sở Nông nghiệp và PTNT; các ngành và địa phương có liên quan tiến hành khảo sát đường lưu thông thủy qua công Kênh Cụt: Mật độ, kích thước phương tiện lưu thông, luồng lạch và các yếu tố khác có liên quan, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

C. Về các kiến nghị, đề xuất.

1. Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh đề nghị để lại kinh phí khấu hao tài sản hàng năm để tái đầu tư cho các trạm cấp nước; giao cho Sở Tài chính xem xét, tham mưu đề xuất cho UBND tỉnh.

2. Chi cục Thủy sản đề nghị:

- Bổ sung biên chế cho Chi cục Thủy sản, giao cho Sở Nông nghiệp và PTNT nghiên cứu, xem xét giải quyết trong biên chế của ngành theo thẩm quyền.

- Có chính sách hỗ trợ phí thuê bao hàng tháng cho các tàu cá lắp đặt thiết bị giám sát hành trình, giao cho Sở Tài chính nghiên cứu, tham mưu đề xuất.

3. Trung tâm Khuyến nông tỉnh đề nghị hỗ trợ kinh phí cho những đơn vị, doanh nghiệp công nhận tiếp tục đạt tiêu chuẩn VietGap, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, giao Sở Tài chính nghiên cứu, có đề xuất cho UBND tỉnh; nếu kinh phí hỗ trợ không lớn thì tiếp tục hỗ trợ.

4. Về cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển thủy sản công nghệ cao, UBND tỉnh chấp thuận về chủ trương; giao cho Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan nghiên cứu, tham mưu đề xuất cho HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ theo đúng quy định.

5. Đối với kiến nghị UBND tỉnh có quy hoạch bố trí quỹ đất tại một số hòn đảo có đủ điều kiện, để thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực sản xuất giống cá biển, tôm nước lợ..., giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan nghiên cứu, thống nhất tham mưu đề xuất cho UBND tỉnh.

6. Về phân cấp quản lý, cấp giấy phép khai thác đối với tàu cá và tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân có tàu cá khai thác nghêu, lụa; giao cho Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương có liên quan nghiên cứu, tham mưu đề xuất cho UBND tỉnh, phải đảm bảo điều kiện địa phương được phân cấp, phải đủ khả năng quản lý.

7. Đầu tư mới nước sạch cho các xã, để phấn đấu đạt tiêu chí xã nông thôn mới, đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các ngành có liên quan nghiên cứu, tham mưu đề xuất cho UBND tỉnh xem xét đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn, công trình cấp bách.

8. Giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương có liên quan tham mưu, đề xuất cho UBND tỉnh xây dựng và ban hành quy định mực nước tương ứng với cấp báo động lũ tại các vị trí thuộc địa bàn quản lý chưa được quy định tại Quyết định số 05/2020/QĐ-TTg ngày 31/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ, về quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ trên các sông thuộc phạm vi cả nước.

9. Giao cho Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu, đề xuất cho UBND tỉnh đề xuất Bộ Nông nghiệp và PTNT, các Bộ ngành Trung ương có liên quan trình Chính phủ ban hành quy định về tổ chức quản lý, khai thác công trình thủy lợi thống nhất chung cho các tỉnh thuộc khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

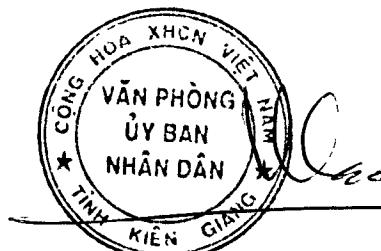
10. Đề nghị Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và PTNT khẩn trương triển khai thực hiện Dự án cải tạo cửa van vận hành tự động theo thủy triều thành cửa van vận hành chủ động và hệ thống kết nối, tự động hóa công tác vận hành (SCADA) tại các cống trên địa bàn tỉnh, theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT.

Văn phòng UBND tỉnh xin thông báo đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Chỉ đạo Cấp nước an toàn và chống thất thoát, thất thu nước sạch tỉnh; các sở, ban ngành, đơn vị chức năng có liên quan và các địa phương khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Theo TPTD của GM số 47/GM-UBND ngày 30/01/2020 và số 50/GM-UBND ngày 31/01/2020 của UBND tỉnh KG;
- UBND các huyện, TP;
- LĐVP, Phòng: KTCN, KTTH, NCPC, TH;
- Lưu: VT, tvhung.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Huỳnh Vĩnh Lạc

